



NADYPHAR

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 2/9  
NADYPHARCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 003/BC-HĐQT

Ngày 06 tháng 01 năm 2015

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2014**

- Tên công ty đại chúng : **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 2/9.**
- Địa chỉ trụ sở chính : 299/22 Lý Thường Kiệt , Phường 15, Quận 11 TP. Hồ Chí Minh .
- Điện thoại : 08.38687347 Fax : 08.38687351 Email :  
[nadyphar@nadyphar.com.vn](mailto:nadyphar@nadyphar.com.vn).
- Vốn điều lệ : 55.500.000.000 đ

**I. Hoạt động của Hội Đồng Quản trị :****1. Các cuộc họp của Hội Đồng Quản Trị :**

| Stt | Thành Viên HĐQT        | Chức vụ    | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ | Lý do không tham dự                                                                   |
|-----|------------------------|------------|---------------------|-------|---------------------------------------------------------------------------------------|
| 01  | Ông Chu Mai Hào        | Chủ Tịch   | 6/6                 | 100 % |                                                                                       |
| 02  | Ông Cáp Hữu Ánh        | Phó CT     | 6/6                 | 100 % |                                                                                       |
| 03  | Bà Trương Thị Thái Hoà | Thành viên | 6/6                 | 100 % |                                                                                       |
| 04  | Bà Trịnh Bích Dung     | Thành viên | 6/6                 | 100 % |                                                                                       |
| 05  | Ông Bùi Ngọc Thắng     | Thành viên | 6/6                 | 100%  |                                                                                       |
| 06  | Ông Cao Tứ Tài         | Thành viên | 6/6                 | 100 % | .                                                                                     |
| 07  | Ông Trần Anh Tuấn      | Thành viên | 3/6                 | 50 %  | Bận gác thi Đại Học có xin phép CT.HĐQT và thay đổi Thành viên HĐQT trong quý IV/2014 |
| 08  | Ông Nguyễn An Giang    | Thành viên | 2/6                 | 33 %  | Thay đổi TV.HĐQT từ quý IV/2014                                                       |

**2. Hoạt động giám sát của HĐQT với Tổng Giám Đốc :**



- Hội đồng quản trị thực hiện hoạt động giám sát Tổng Giám Đốc thông qua việc báo cáo của Tổng Giám Đốc trong các cuộc họp của HĐQT hàng quý hoặc báo cáo theo yêu cầu của HĐQT.
- Đồng thời, Hội Đồng Quản Trị thực hiện giám sát Tổng Giám Đốc và các hoạt động của Công Ty thông qua chức năng nhiệm vụ của các Thành viên Hội Đồng Quản Trị trong hoạt động hàng ngày, quý của Công Ty.
- Cử Thành viên HĐQT tham gia vào Ban Tổng Giám Đốc để kịp thời nắm bắt thông tin, cùng Tổng Giám Đốc thực hiện việc điều hành Công Ty đồng thời giám sát hoạt động của TGD.

II. Các Nghị quyết / Quyết định của Hội Đồng Quản trị :

| Stt | Số nghị quyết/ Quyết định | Ngày       | Nội dung                                                                                                                          |
|-----|---------------------------|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 01  | D01-004/14QĐ_NDP          | 08/01/2014 | Thành lập hội đồng thi đua khen thưởng – kỷ luật Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm 2/9                                                    |
| 02  | 047/NQHĐQTNKIII           | 15/01/2014 | Tổng kết hoạt động sản xuất Kinh doanh năm 2013 và phương hướng các chỉ tiêu năm 2014                                             |
| 03  | 168/NQHĐQTNKIII           | 11/04/2014 | Sơ kết tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất Kinh doanh quý I/2014 và phương hướng quý II/2014                                    |
| 04  | D01090/14QĐ_NDP           | 09/06/2014 | Bổ nhiệm Tổng Giám Đốc điều hành Công Ty CPDP 2-9                                                                                 |
| 05  | 370/HĐQTNKIII             | 10/07/2014 | Sơ kết tình hình thực hiện kế hoạch Sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2014 và phương hướng hoạt động SXKD 6 tháng cuối năm 2014 |
| 06  | 567/HĐQTNKIII             | 17/10/2014 | Sơ kết hoạt động sản xuất kinh doanh quý III và kế hoạch SXKD 3 tháng cuối năm 2014, dự kiến kế hoạch SXKD 2015                   |
| 07  | D01131/14QĐ_NDP           | 21/11/2014 | Thành lập ban quản lý dự án                                                                                                       |
| 08  | 660/HĐQTNKIII             | 05/12/2014 | Chuyển nhượng dự án 136 Lý Chính Thắng quận 3                                                                                     |

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo qui định tại khoản 34 điều 6 Luật chứng khoán ( Xem phụ lục I đính kèm báo cáo này ).



IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người có liên quan :

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan : (xem phụ lục 02 đính kèm báo cáo này )
2. Giao dịch cổ phiếu :

| Số<br>tt | Người thực hiện<br>giao dịch      | Quan hệ với<br>cổ đông nội<br>bộ | Số cổ phiếu sở hữu<br>đầu kỳ |         | Số cổ phiếu sở<br>hữu cuối kỳ |       | Lý do tăng,<br>giảm (Mua,<br>bán chuyển<br>đổi,<br>thưởng...) |
|----------|-----------------------------------|----------------------------------|------------------------------|---------|-------------------------------|-------|---------------------------------------------------------------|
|          |                                   |                                  | Số CP                        | Tỷ lệ   | Số CP                         | Tỷ lệ |                                                               |
|          | <b>Cổ đông nội bộ</b>             |                                  |                              |         |                               |       |                                                               |
| 01       | Chu Mai Hào                       | CTHĐQT                           | 59,772                       | 1.08%   | 72,769                        | 1.31% | Tăng tỷ lệ sở<br>hữu                                          |
|          | <b>Người liên quan</b>            |                                  |                              |         |                               |       |                                                               |
| 02       | Chu Lương Hiếu                    | Con của<br>CTHĐQT                | 2,475                        | 0.04%   | 5,475                         | 0.10% | Tăng tỷ lệ sở<br>hữu                                          |
| 03       | Chu Lương Hạnh                    | Con của<br>CTHĐQT                |                              |         | 5,000                         | 0.09% | Tăng tỷ lệ sở<br>hữu                                          |
| 04       | Lương Thị Cư                      | Vợ của<br>CTHĐQT                 | 24,997                       | 0.45%   |                               |       | Chuyển<br>nhượng                                              |
| 05       | Công Ty<br>TNHH Xây dựng<br>TM-GB |                                  | 696,958                      | 12,56 % |                               |       | Chuyển<br>nhượng                                              |
| 06       | Công Ty<br>CPXD TM-GB Sài<br>Gòn  |                                  |                              |         | 555,958                       | 10,02 | Tăng tỷ lệ sở<br>hữu                                          |

3. Các giao dịch khác ( các giao dịch của cổ đông nội bộ/cổ đông lớn và người có liên quan với chính Công Ty) :
4. Các vấn đề lưu ý khác : Không



DS. CHU MAI HÀO

PHỤ LỤC I

(Ban hành kèm theo báo cáo .003./BC-HĐQT ngày 06 tháng 01 năm 2015 của HĐQT về việc báo cáo tình hình quản trị Công Ty )

**THAY ĐỔI DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG**

| ST<br>T | Tên tổ chức/ Cá nhân | Chức vụ tại Cty<br>(nếu có) | Số CMND/<br>ĐKKD | Ngày cấp     | Nơi cấp   | Địa chỉ                                                     | Thời điểm bắt<br>đầu là người có<br>liên quan | Thời điểm<br>không còn là<br>người có liên<br>quan | Lý do                                         |
|---------|----------------------|-----------------------------|------------------|--------------|-----------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| 1       | TRẦN ANH TUẤN        | TV.HĐQT                     | . 020604353      | . 11/03/2008 | CA. TPHCM | Số 728 /13/5 Đường Trần Hưng Đạo<br>Phường 2 Quận 5 TP.HCM  | 20/08/2013                                    | . 01/10/2014                                       | thay đổi người đại diện                       |
| 2       | NGUYỄN AN GIANG      | TV.HĐQT                     | . 024969386      | . 16/03/2009 | CA. TPHCM | 77/77 B Đường Nguyễn Huệ , Phường<br>Bến Nghé Quận I TP.HCM | . 01/10/2014                                  |                                                    | Bổ sung vào HĐQT<br>thay ông Trần Anh<br>Tuấn |
|         |                      |                             |                  |              |           |                                                             |                                               |                                                    |                                               |
|         |                      |                             |                  |              |           |                                                             |                                               |                                                    |                                               |
|         |                      |                             |                  |              |           |                                                             |                                               |                                                    |                                               |
|         |                      |                             |                  |              |           |                                                             |                                               |                                                    |                                               |
|         |                      |                             |                  |              |           |                                                             |                                               |                                                    |                                               |
|         |                      |                             |                  |              |           |                                                             |                                               |                                                    |                                               |
|         |                      |                             |                  |              |           |                                                             |                                               |                                                    |                                               |



DS CHỦ MAI HÀO



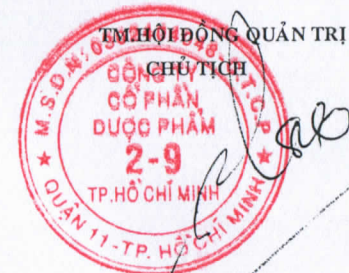
**PHỤ LỤC II**

(Ban hành kèm theo báo cáo. 003../BC-HĐQT ngày 06 tháng 01 năm 2015 của HĐQT về việc báo cáo tình hình quản trị Công ty)

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ và NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**

năm 2014

| STT | Tên tổ chức/ Cá nhân          | Chức vụ tại Cty (nếu có) | Số CMND/<br>ĐKKD | Ngày cấp   | Nơi cấp   | Địa chỉ                                      | Số Cổ phiếu sở<br>hữu cuối kỳ | Tỷ lệ cổ phiếu<br>sở hữu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|-------------------------------|--------------------------|------------------|------------|-----------|----------------------------------------------|-------------------------------|----------------------------------|---------|
|     | <b>Cổ đông nội bộ</b>         |                          |                  |            |           |                                              |                               |                                  |         |
| 1   | BÙI NGỌC THẮNG                | GD Nhà máy               | 020036885        | 26/6/2006  | TP.HCM    | 301 Lê Đại Hành F13 Q11                      | 34,522                        | 0.62%                            |         |
| 2   | CAO TỬ TÀI                    | Cổ đông nội bộ           | 021776965        | 19/3/2002  | TP.HCM    | 47/48 Bùi Đình Túy F24 Q. Bình Thạnh         | 48,872                        | 0.88%                            |         |
| 3   | CÁP HỮU ÁNH                   | PCT.HĐQT - Tổng Giám Đốc | 020083932        | 1/4/2009   | TP.HCM    | 569 Trường Chinh - P. Tân Thới Nhất - Q12    | 83,725                        | 1.51%                            |         |
| 4   | CHU MAI HÀO                   | Chủ tịch HĐQT            | 020177140        | 23/10/2003 | TP.HCM    | 269A Bùi Đình Túy - F24 - Q. Bình Thạnh      | 72,769                        | 1.31%                            |         |
| 5   | NGUYỄN THỊ HUYỀN TRÂM         | Ban Kiểm soát            | 024529034        | 28/3/2006  | TP.HCM    | 26B3.2 Cư xá Điện lực-KP4-P. Bình An-Q2      | 500                           | 0.01%                            |         |
| 6   | PHẠM THỊ HOÀNG                | Ban Kiểm soát            | 020089587        | 9/7/2009   | TP.HCM    | 14B Nguyễn Hồng P.1 Q.Gò Vấp                 | 16,087                        | 0.29%                            |         |
| 7   | NGUYỄN THẾ PHONG              | Ban Kiểm soát            | 211848767        | 20/02/02   | Bình Định | 156/10 Nguyễn Lâm, Phường 3, Quận Bình Thạnh | 2,500                         | 0.05%                            |         |
| 8   | TRỊNH BÍCH DUNG               | GD Tài chính             | 022236962        | 11/3/2010  | TP.HCM    | 197/33 Nguyễn Thị Nhỏ F9 Tân Bình            | 46,397                        | 0.84%                            |         |
| 9   | TRƯƠNG THỊ THÁI HÒA           | GD Nhân sự               | 020036911        | 18/4/2011  | TP.HCM    | 194 Bà Hạt Q10                               | 41,575                        | 0.75%                            |         |
|     | <b>Người liên quan</b>        |                          |                  |            |           |                                              |                               |                                  |         |
| 10  | CHU LƯƠNG HIẾU                | Con trai Chủ tịch HĐQT   | 023176700        | 2/12/2003  | TP.HCM    | 123/1 Đỗ Xuân Hợp-P.Phước Long B-Q.9         | 5,475                         | 0.10%                            |         |
| 11  | CHU LƯƠNG HẠNH                | Con gái Chủ tịch HĐQT    | 023019718        | 11/1/1996  | TP.HCM    | 123/1 Đỗ Xuân Hợp-P.Phước Long B-Q.9         | 5,000                         | 0.09%                            |         |
| 12  | CTY DƯỢC SAPHARCO (ĐD VỐN NN) |                          | 300523385        | 18/3/2010  | TP.HCM    | 18-20 Nguyễn Trường Tộ Q4                    | 1,609,500                     | 29.00%                           |         |
| 13  | CTY TNHH XÂY DỰNG TM - G.B    |                          | 030273830        | 31/7/2010  | TP.HCM    | 78 - 80 Cách Mạng Tháng 8 F6 Q3              |                               |                                  |         |
| 14  | CTY CP XD TM DV G. B SÀI GÒN  |                          | 0309763776       | 02/0210    | TP.HCM    | 79 - 80 Cách Mạng Tháng 8 F6 Q3              | 555,958                       | 10.02%                           |         |
| 15  | DƯƠNG THỊ TỎI                 | Mẹ ruột GD Nhân Sự       | 020552874        | 10/6/2004  | TP.HCM    | 218B Pasteur F6 Q3                           | 3,712                         | 0.07%                            |         |
| 16  | LƯƠNG THỊ CƯ                  | Vợ Chủ tịch HĐQT         | 020077331        | 26/11/2003 | TP.HCM    | 123/1 Đỗ Xuân Hợp-P.Phước Long B-Q.9         | 0                             | 0.00%                            |         |
| 17  | TRẦN QUYỀN LỄ                 | Chồng GD Tài Chính       | 021638702        | 7/7/1995   | TP.HCM    | 77/5 Nguyễn Thị Nhỏ - P.9 -Q.Tân Bình        | 34,408                        | 0.62%                            |         |
| 18  | TRỊNH QUỐC LƯƠNG              | Em trai GD Tài Chính     | 020697252        | 2/8/2003   | TP.HCM    | 757 Đường 3/2 Q10                            | 11,250                        | 0.20%                            |         |
| 19  | TRƯƠNG VĨNH THỌ               | Em trai GD Nhân Sự       | 021573639        | 15/4/1994  | TP.HCM    | 218B Pasteur F6 Q3                           | 3,712                         | 0.07%                            |         |



*DS. Chu Mai Hào*